**Mục tiêu dài hạn từ tháng 1 đến tháng 5 năm 2021.**

***0: Trẻ không thực hiện được, 1: Trẻ thực hiện với sự trợ giúp, 2: trẻ thực hiện được***

**Học sinh: Xuân Mai Người thực hiện: Nguyễn Thị Hằng**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | - Nhân biết màu xanh lá cây.  - Nhận biết nơi đổ rác của trường.  - Nhận biết quả chuối.  - Nhận biết công dụng của con chó.  - Nhận biết các hoạt động diễn ra vào ban ngày, ban đêm. | 1  2  2  2  2 |
| **Ngôn ngữ** -**giao tiếp** | - Chỉ và gọi tên các dấu hiệu của ngày Tết: bánh chưng, bánh tét, bao lì xì.  - Biết nói lời chúc Tết, chúc mừng năm mới.  - Chỉ và gọi tên các loại thức uống: nước cam, nước lọc.  - Biết nhắc lại từ cuối trong bài thơ Chiếc cặp xinh.  - Chỉ và gọi tên các loại rau: rau cải, rau muống. | 2  2  2  2  1 |
| **Kĩ năng sống** | - Biết chải tóc gọn gàng.  - Biết đội mũ bảo hiểm.  - Biết gấp quần lưng thun.  - Biết mang giày có quai sau.  - Biết treo áo thun lên móc. | 1  2  2  2  1 |

**Kế hoạch ngắn hạn tháng (01/2021)**

**Học sinh: Xuân Mai**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh Vực** | **Mục Tiêu** | **Kết Quả** |
| **Nhận Thức** | - Nhận biết màu xanh lá. | 1 |
| **Ngôn Ngữ** | - Chỉ và gọi tên các dấu hiệu của ngày Tết: bánh chưng, bánh tét, bao lì xì. | 2 |
| **Kĩ năng sống** | - Biết chải tóc gọn gàng. | 1 |

**Hoạt động giáo dục tháng (01/2021)**

**Học sinh: Xuân Mai Người thực hiện: Nguyễn Thị Hằng**

|  |  |
| --- | --- |
| **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| - Nhận biết màu xanh lá. | **-** Giáo viên bắt hát bài Màu hoa  - Giáo viên giới thiệu và hướng dẫn học sinh nhận biết màu xanh lá.  - Giáo viên cho học sinh tìm màu xanh lá trong lớp.  Trò chơi: Giáo viên và học sinh cùng thi đua xâu những bông hoa màu xanh lá vào dây, ai xâu được nhiều hơn sẽ là người chiến thắng. |
| - Chỉ và gọi tên các dấu hiệu của ngày Tết: bánh chưng, bánh tét, bao lì xì. | **-** Giáo viên bắt hát bài Sắp đến Tết rồi.  - Giáo viên giới thiệu về bao lì xì, bánh chưng, bánh tét và các đặc điểm cơ bản để học sinh nhận biết.  - Học sinh chỉ và gọi tên đúng loại bánh mà giáo viên yêu cầu.  - Học sinh ghi nhớ, luyện tập. |
| - Biết chải tóc gọn gàng. | **-** Giáo viên cho học sinh quan sát tranh.  - Giáo viên làm mẫu và hướng dẫn học sinh từng bước.  - Học sinh thực hành luyện tập.  - Giáo viên và học sinh cùng thi đua chải tóc gọn gàng. |

**Kế hoạch ngắn hạn tháng (02/2021)**

**Học sinh: Xuân Mai**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh Vực** | **Mục Tiêu** | **Kết Quả** |
| **Nhận Thức** | - Nhận biết nơi đổ rác của trường. | 2 |
| **Ngôn Ngữ** | - Biết nói lời chúc Tết: chúc mừng năm mới. | 2 |
| **Kĩ Năng Sống** | - Biết đội mũ bảo hiểm. | 2 |

**Hoạt động giáo dục tháng (02/2021)**

**Trẻ: Xuân Mai Người thực hiện: Nguyễn Thị Hằng**

|  |  |
| --- | --- |
| **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| - Nhận biết nơi đổ rác của trường. | **-** Giáo viên hướng dẫn học sinh túm miệng bao rác và đưa học sinh đến thùng rác chung của trường  - Học sinh chú ý quan sát và ghi nhớ đường đi.  - Giáo viên quan sát và nhắc nhở học sinh cẩn thận không làm rơi rác ra ngoài.  - Học sinh luyện tập. |

|  |  |
| --- | --- |
| - Biết nói lời chúc Tết: chúc mừng năm mới. | **-** Giáo viên bắt hát bài Bé chúc Tết.  - Giáo viên hướng dẫn học sinh khi gặp nhau vào đầu năm mới thì sẽ nói lời chúc Tết (chúc mừng năm mới).  - Giáo viên và học sinh cùng luyện tập. |
| - Biết đội mũ bảo hiểm. | **-** Giáo viên cho học sinh quan sát tranh/video.  - Giáo viên làm mẫu và hướng dẫn học sinh từng bước.  - Học sinh luyện tập.  Trò chơi: Giáo viên và học sinh cùng thi đua đội mũ bảo hiểm, ai đội nhanh và đúng cách sẽ là người chiến thắng. |

**Kế hoạch ngắn hạn tháng (03/2021)**

**Học sinh: Xuân Mai**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh Vực** | **Mục Tiêu** | **Kết Quả** |
| **Nhận Thức** | - Nhận biết quả chuối. | 2 |
| **Ngôn Ngữ - Giao Tiếp** | - Chỉ và gọi tên các loại thức uống: nước cam, nước lọc. | 2 |
| **Kĩ Năng Sống** | - Biết gấp quần lưng thun. | 2 |

**Hoạt động giáo dục tháng (03/2021)**

**Trẻ: Xuân Mai Người thực hiện: Nguyễn Thị Hằng**

|  |  |
| --- | --- |
| **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |

|  |  |
| --- | --- |
| - Chỉ và gọi tên các loại thức uống: nước cam, nước lọc. | **-** Giáo viên cho học sinh quan sát vật thật.  - Giáo viên giới thiệu tên và hướng dẫn học sinh nhận biết các đặc điểm cơ bản của từng loại nước.  - Học sinh chỉ đúng loại nước giáo viên yêu cầu.  - Giáo viên và học sinh cùng luyện tập. |
| -Biết gấp quần lưng thun | **-** Giáo viên cho học sinh quan sát vật thật.  - Giáo viên làm mẫu và hướng dẫn học sinh từng bước.  - Giáo viên và học sinh luyện tập.  Trò chơi: Giáo viên và học sinh cùng thi đua gấp quần lưng thun, ai gấp được nhiều quần hơn sẽ là người chiến thắng. |

|  |  |
| --- | --- |
| -Nhận biết quả chuối. | - Giáo viên cho học sinh quan sát vật thật.  - Giáo viên giới thiệu tên và hướng dẫn học sinh nhận biết các đặc điểm cơ bản của quả chuối.  - Học sinh nhận biết phần thịt chuối, vỏ chuối.  - Giáo viên và học sinh cùng luyện tập. |

**Kế hoạch ngắn hạn tháng (04/2021)**

**Học sinh: Xuân Mai**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh Vực** | **Mục Tiêu** | **Kết Quả** |
| **Nhận Thức** | - Nhận biết công dụng của con chó. | 2 |
| **Ngôn Ngữ - Giao Tiếp** | - Biết nhắc lại từ cuối trong bài thơ Chiếc cặp xinh. | 2 |
| **Kĩ Năng Sống** | Biết mang giày có quai sau. | 2 |

**Hoạt động giáo dục tháng (04/2021)**

**Trẻ: Xuân Mai Người thực hiện: Nguyễn Thị Hằng**

|  |  |
| --- | --- |
| **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| - Nhận biết công dụng của con chó. | - Giáo viên cho học sinh quan sát vật tranh.  - Giáo viên và học sinh cùng đàm thoại về lợi ích của việc nuôi chó.  - Học sinh trả lời đúng tác dụng của việc nuôi chó.  - Giáo viên và học sinh cùng luyện tập. |
| - Biết nhắc lại từ cuối trong bài thơ “Chiếc cặp xinh”. | **-** Giáo viên cho học sinh quan sát tranh/video về nội dung bài thơ.  - Giáo viên đọc diễn cảm bài thơ vài lần.  - Giáo viên đọc từng câu và học sinh nhắc lại từ cuối của mỗi câu.  - Giáo viên và học sinh cùng luyện tập. |
| - Biết mang giày có quai sau. | **-** Giáo viên cho học sinh quan sát vật thật.  - Giáo viên làm mẫu và hướng dẫn học sinh từng bước.  - Giáo viên và học sinh luyện tập. |

**Kế hoạch ngắn hạn tháng (05/2021)**

**Học sinh: Xuân Mai**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh Vực** | **Mục Tiêu** | **Kết Quả** |
| **Nhận Thức** | - Nhận biết các hoạt động diễn ra vào ban ngày, ban đêm. | 1 |
| **Ngôn Ngữ - Giao Tiếp** | - Chỉ và gọi tên các loại rau: rau cải, rau muống. | 1 |
| **Kĩ Năng Sống** | - Biết treo áo thun lên móc. | 1 |

**Hoạt động giáo dục tháng (05/2021)**

**Trẻ: Xuân Mai Người thực hiện: Nguyễn Thị Hằng**

|  |  |
| --- | --- |
| **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| - Nhận biết các hoạt động diễn ra vào ban ngày, ban đêm. | - Giáo viên cho học sinh quan sát tranh  - Giáo viên hướng dẫn học sinh nhận biết các hoạt động thường diễn ra vào ban ngày, ban đêm.  - Học sinh chỉ và gọi tên đúng hoạt động giáo viên yêu cầu.  - Giáo viên và học sinh cùng luyện tập. |
| - Chỉ và gọi tên các loại rau: rau cải, rau muống. | **-** Giáo viên cho học sinh quan sát vật thật.  - Giáo viên giới thiệu tên và hướng dẫn học sinh nhận biết các đặc điểm cơ bản của từng loại rau.  - Học sinh chỉ và gọi tên đúng loại rau giáo viên yêu cầu.  - Giáo viên và học sinh cùng luyện tập. |
| - Biết treo áo thun lên móc. | **-** Giáo viên cho học sinh quan sát vật thật.  - Giáo viên làm mẫu và hướng dẫn học sinh từng bước.  - Giáo viên và học sinh luyện tập.  Trò chơi: Giáo viên và học sinh cùng thi đua treo áo thun lên móc, ai treo được nhiều áo hơn trong 3 phút sẽ là người chiến thắng. |

**BÁO CÁO TỔNG KẾT KẾT QUẢ GIÁO DỤC CÁ NHÂN**

**Học kỳ 2**

Tên trẻ: XUÂN MAI Lớp kỹ năng: 3/1.

Trong các tháng thực hiện giáo dục cá nhân trẻ đã có những tiến bộ ở các lĩnh vực biểu hiện cụ thể như sau:

**Nhận thức**

Nhận biết nơi đổ rác của trường.

- Nhận biết quả chuối.

- Nhận biết công dụng của con chó.

- Nhận biết các hoạt động diễn ra vào ban ngày, ban đêm.

**Ngôn ngữ** -**giao tiếp**

- Chỉ và gọi tên các dấu hiệu của ngày Tết: bánh chưng, bánh tét, bao lì xì.

- Biết nói lời chúc Tết, chúc mừng năm mới.

- Chỉ và gọi tên các loại thức uống: nước cam, nước lọc.

- Biết nhắc lại từ cuối trong bài thơ Chiếc cặp xinh.

**Kĩ năng sống**

- Biết đội mũ bảo hiểm.

- Biết gấp quần lưng thun.

- Biết mang giày có quai sau.